

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-PT
Ngày 13-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương
Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng
Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Nguyên là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Trần Chí T do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Bị cáo (không có kháng cáo):

Họ và tên: Trần Chí T, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị L; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/02/2019, chuyển tạm giam ngày 06/3/2019, cho bảo lãnh ngày 22/9/2019 và đang chấp hành hình phạt tù từ ngày 13/7/2020 (có mặt).

Người tham gia tố tụng (có liên quan đến kháng cáo), được triệu tập dự phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại (có kháng cáo): Bà Lê Hồng P, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Hồng P: Luật sư Huỳnh Công Dung – Văn phòng Luật sư Huỳnh Công Dung thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Quang L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh C (có mặt).

+ Bà Phạm Mỹ L, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số 61, khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh C (có mặt).

Người tham gia tố tụng (không liên quan đến kháng cáo) không triệu tập dự phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại

1. Ông Trần Thanh T, sinh năm 1970, ngụ ấp 8, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (đã chết); Người đại diện hợp pháp của ông Trần Thanh T: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1971 (vợ ông T); Anh Trần Hoài P, sinh năm 1991 (con ông T) và chị Trần Mỹ N, sinh năm 1994 (con ông T). Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị T và chị Trần Mỹ N là anh Trần Hoài P.

2. Ông Quách Văn H, sinh năm 1957, địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh C.

3. Bà Lữ Thị N, sinh năm 1957, địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh C.

4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965, địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Hồng N, sinh năm 1958, địa chỉ: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24/02/2019, tại bến xe Đồng Tâm, thuộc khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Trần Chí T, làm lơ xe cho xe khách Mỹ Loan. Bị cáo lên xe, tự khởi động máy xe và mở máy lạnh (chìa khóa có sẵn trên xe) của xe giường nằm 43 chỗ, biển kiểm soát 51B – 209.18 do Phạm Mỹ L làm chủ, bị cáo lên ghế tài xế ngồi ghi hợp đồng và danh sách hành khách. Sau đó bị cáo vô số, đạp nhầm chân ga thì bất ngờ xe lao về phía trước va chạm vào những người đang ngồi chờ ở ghế đá phía trước xe. Hậu quả làm cho ông Trần Thanh T tử vong tại chỗ và nhiều người khác bị thương tích gồm: Ông Quách Văn H tỷ lệ tổn thương cơ thể 69%; bà Lữ Thị N tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%; bà Nguyễn Thị Đ tỷ lệ tổn thương cơ thể 33% và bà Lê Hồng P tỷ lệ tổn thương cơ thể 61%. Sau sự việc, các bị hại được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị. Quá trình điều tra, bị cáo Trần Chí T thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đã tác động gia đình cùng với Phạm Mỹ L (chủ phương tiện) khắc phục hậu quả cho phía các bị hại với tổng số tiền 790.500.000 đồng (*Bồi thường các khoảng chi phí mai táng cho ông Trần Thanh T 220.000.000 đồng; bồi thường chi phí khám, chữa bệnh cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 55.500.000 đồng; bồi thường chi phí khám, chữa bệnh cho ông Quách Văn H và bà Lữ Thị N số tiền 400.000.000 đồng; bồi thường chi phí khám, chữa bệnh cho bà Lê Hồng P 115.000.000 đồng*).

Bà Lê Hồng P yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí điều trị bệnh là 5.000.000 đồng, yêu cầu chủ xe Phạm Mỹ L bồi thường thêm các khoản tiền là 111.940.340 đồng. Bà Trần Hồng N yêu cầu người có nghĩa vụ trong vụ án này bồi

thường cho bà số tiền sửa chữa nhà xe bị hư hỏng là 37.838.000 đồng (có toa vé kèm theo).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, quyết định:

Căn cứ vào tại khoản 1 Điều 128 và khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự 2015; Điều b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật hình sự; Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 585, 590, 591, 651 của Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Chí T phạm tội “Vô ý làm chết người” và “Vô ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Chí T 01 (Một) năm tù về tội “Vô ý làm chết người” và 01 (Một) năm tù về tội “Vô ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt là 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2019 đến ngày 22/9/2019 là 06 tháng 27 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành là 01 năm 05 tháng 03 ngày tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Chí T bồi thường thêm cho bà Lê Hồng P số tiền: 34.826.000 đồng và bồi thường cho bà Trần Hồng N số tiền: 22.702.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 bị hại Lê Hồng P có đơn kháng cáo yêu cầu bà Phạm Mỹ L (chủ xe) chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại và bồi thường cho bà Lê Hồng P tiền tổn thất tinh thần thêm 20 tháng lương tối thiểu với số tiền 29.800.000 đồng và tiền mất thu nhập 09 tháng với số tiền 54.000.000 đồng. Tổng số tiền là 83.800.000 đồng. Xem xét trách nhiệm đối với Trần Quan L là tài xế xe Mỹ Loan.

Tại phiên tòa, bị hại Lê Hồng P và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 355; 357 của Bộ luật tố tụng hình sự để sửa án sơ thẩm theo hướng buộc bà Phạm Mỹ L bồi thường các khoản thiệt hại cho bà Lê Hồng P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Chí T thừa nhận là bị cáo làm lơ xe của xe khách giường nằm 43 chỗ, biển kiểm soát 51B – 209.18 do Phạm Mỹ L làm chủ, bị cáo lên ghế tài xế ngồi ghi hợp đồng và danh sách hành khách. Sau đó vô số, đạp nhầm chân ga thì bất ngờ xe lao về phía trước và chạm vào những người

đang ngồi chờ ở ghế đá phía trước xe. Hậu quả làm cho ông Trần Thanh T tử vong tại chỗ và gây thương tích cho nhiều người khác. Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội “*Vô ý làm chết người*” và 01 (một) năm tù về tội “*Vô ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 128 và khoản 3 Điều 138 Bộ luật hình sự 2015; Điều b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không kháng cáo và đang chấp hành hình phạt tù từ ngày 13/7/2020.

[2] Xét đơn kháng cáo của người bị hại Lê Hồng P cho thấy, đơn kháng cáo được thực hiện trong hạn luật định và hợp lệ.

[2.1] Đối với việc bà Lê Hồng P yêu cầu xem xét trách nhiệm dân sự liên quan đối với Trần Quang L, nhưng qua kết quả điều tra không có đủ căn cứ để xem xét về trách nhiệm dân sự đối với Trần Quang L, nên yêu cầu của bà Lê Hồng P không được chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu được bồi thường thiệt hại tổn thất về mặt tinh thần thêm 20 lần mức lương cơ sở (*20 tháng lương cơ bản*) bằng số tiền 29.800.000 đồng và bồi thường thêm tiền mất thu nhập 09 tháng để phục hồi sức khỏe với số tiền 54.000.000 đồng. Tổng số tiền là 83.800.000 đồng thì tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xác định tổng các khoảng thiệt hại của bà Lê Hồng P 149.826.000 đồng. Đối trừ với số tiền bà P đã nhận 115.000.000 đồng còn lại số tiền 34.826.000 đồng buộc bị cáo tiếp tục bồi thường. Trong các khoảng thiệt hại đã được xác định thì Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do tổn thất về mặt tinh thần cho bà Lê Hồng P với số tiền là 44.700.000 đồng tương đương với 30 lần mức lương cơ sở (*30 tháng lương cơ bản*) và thời gian phục hồi sức khỏe 90 ngày cùng với mức bồi thường mất thu nhập bằng 18.000.000 đồng. Căn cứ vào tỷ lệ tổn thương và mức bồi thường được xác định tại bản án sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự. Bên cạnh đó, án sơ thẩm còn xác định rõ “*Đối với các khoản chi phí điều trị phát sinh sau khi xét xử. Bà Nguyễn Thị Đ, chị Lê Hồng P có quyền khởi kiện yêu cầu thành vụ án dân sự khác khi phát sinh chi phí nếu có tranh chấp*”. Do vậy, yêu cầu kháng cáo được tăng thêm phần bồi thường thiệt hại tổn thất về mặt tinh thần và mất thu nhập trong việc phục hồi sức khỏe của bà Lê Hồng P là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.3] Đối với kháng cáo về việc yêu cầu Phạm Mỹ L là chủ phương tiện xe khách biển kiểm soát 51B – 209.18 (xe gây tai nạn) phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Theo quy định tại Điều 600 của Bộ luật dân sự quy định về trách nhiệm bồi thường của cá nhân, pháp nhân đối với thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra và Điều 601 của Bộ luật dân sự quy định về trách nhiệm bồi thường của Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ gây ra thiệt hại. Qua sự việc cho thấy, bị cáo Trần Chí T là người làm công (*lơ xe*) cho Phạm Mỹ L (*chủ phương tiện xe khách*) và xe khách biển kiểm soát 51B – 209.18 do Phạm Mỹ L làm chủ được xác định là nguồn nguy hiểm cao độ. Phạm Mỹ L đã giao phương tiện này cho bị cáo cùng với Trần Quang L sử dụng (*đang trong thời gian chuẩn bị hành*

trình vận chuyển khách đi thành phố Hồ Chí Minh) và bị cáo Trần Chí T (*lơ xe*) đã gây ra tai nạn. Do vậy, Phạm Mỹ L phải cùng chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo Trần Chí T trong việc bồi thường thiệt hại cho phía người bị hại. Án sơ thẩm chỉ buộc bị cáo Trần Chí T bồi thường thiệt hại cho người bị hại Lê Hồng P mà không buộc Phạm Mỹ L (*chủ phương tiện gây ra tai nạn*) cùng chịu trách nhiệm bồi thường là không đúng với quy định tại Điều 600 và Điều 601 của Bộ luật dân sự. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của người bị hại Lê Hồng P để sửa án sơ thẩm theo hướng buộc Phạm Mỹ L phải cùng chịu trách nhiệm liên đới với bị cáo Trần Chí T trong việc bồi thường thiệt hại cho người bị hại Lê Hồng P là có căn cứ.

[3] Bà Lê Hồng P không phải chịu án dân sự phúc thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc Phạm Mỹ L phải cùng Trần Chí T chịu trách nhiệm nộp tương ứng với phần liên đới bồi thường, số còn lại Trần Chí T tự chịu.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 355; 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Lê Hồng P; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng các Điều 288; 585; 590; 600; 601 của Bộ luật dân sự, buộc Phạm Mỹ L cùng chịu trách nhiệm liên đới với Trần Chí T bồi thường các khoản thiệt hại cho bà Lê Hồng P là 149.826.000 đồng, trừ với số tiền bà Lê Hồng P đã nhận 115.000.000 đồng, số còn lại phải tiếp tục bồi thường là 34.826.000 đồng (Ba mươi bốn triệu tám trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Bà Lê Hồng P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.876.000đ (*Hai triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*) buộc Trần Chí T và Phạm Mỹ L cùng chịu trách nhiệm giao nộp 1.741.300 đồng. Số còn lại 1.134.700 đồng bị cáo Trần Chí T chịu trách nhiệm giao nộp.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp. Cà Mau;
- Công an Tp. Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

Châu Minh Hoàng

Nguyễn Thế Phương